CTCP Cao su Đắk Lắk (UPCOM: DRG)

FireAnt

Ngày 31/03/2024	10,100 VNĐ		
Thay đổi	*1 tháng*	*3 tháng*	*6 tháng*
	50.7%	**48.5%**	**44.3%**

ROE — 2023: **1.6%** — +/- YoY ▼ 1.2%

DT thuần — *Q1/24*: **239** *tỷ VNĐ* — QoQ ▼ 105 ▼ 30.6% — YoY ▲ 13.0 ▲ 5.6%

DT thuần — *2023*: **969** *tỷ VNĐ* — YoY ▼ 227 ▼ 19.0%

LN gộp — *Q1/24*: **31.7** *tỷ VNĐ* — QoQ ▼ 68.3 ▼ 68.3% — YoY ▲ 2.70 ▲ 9.4%

LN gộp — *2023*: **180** *tỷ VNĐ* — YoY ▼ 87.0 ▼ 32.6%

LN thuần — *Q1/24*: **11.6** *tỷ VNĐ* — QoQ ▼ 50.1 ▼ 81.2% — YoY ▼ 10.1 ▼ 46.6%

LN thuần — *2023*: **50.5** *tỷ VNĐ* — YoY ▼ 43.8 ▼ 46.4%

LN sau thuế — *Q1/24*: **6.41** *tỷ VNĐ* — QoQ ▼ 34.4 ▼ 84.3% — YoY ▼ 6.99 ▼ 52.2%

LN sau thuế — *2023*: **52.0** *tỷ VNĐ* — YoY ▼ 24.1 ▼ 31.7%

Kết quả kinh doanh

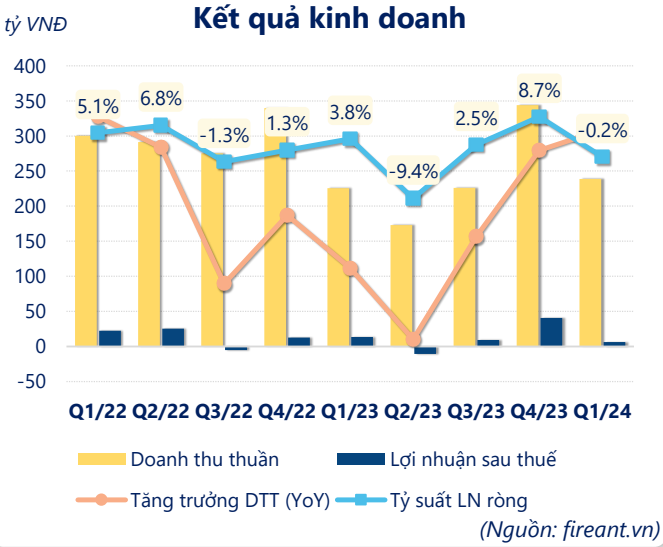

(Nguồn: fireant.vn)

Lịch sử giá

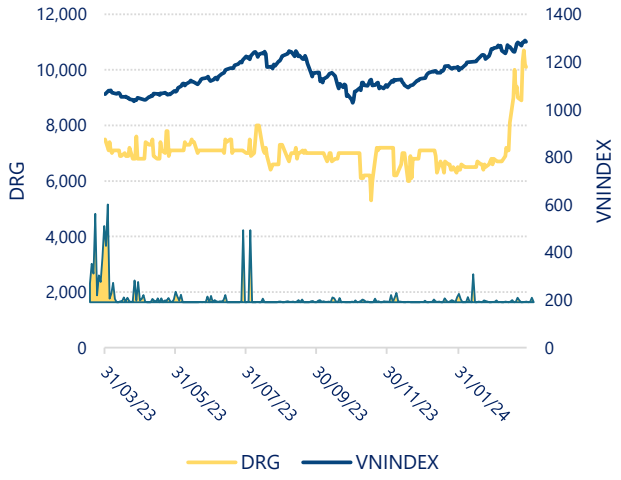

CTCP Cao su Đắk Lắk (UPCOM: DRG)

FireAnt

Tăng trưởng lợi nhuận

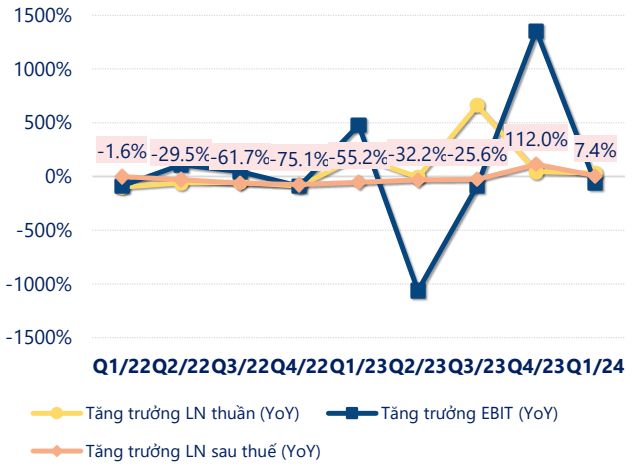

(Nguồn: fireant.vn)

Tăng trưởng chi phí

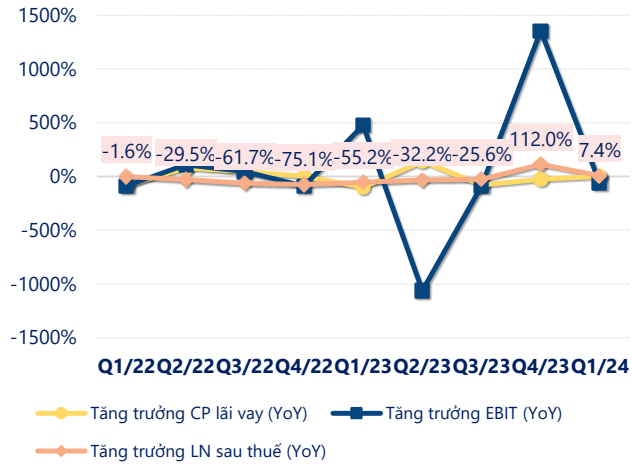

(Nguồn: fireant.vn)

Tỷ suất lợi nhuận

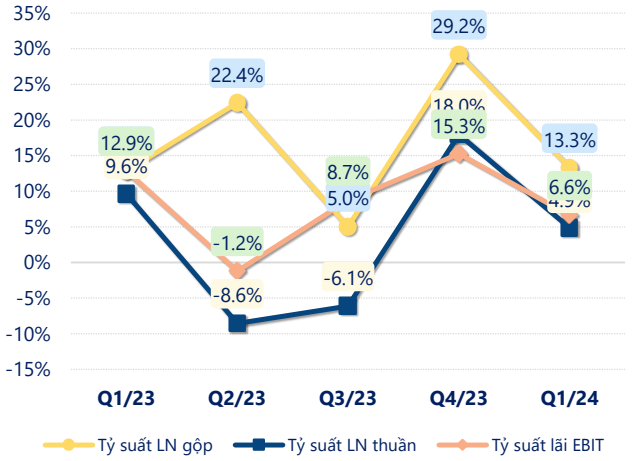

(Nguồn: fireant.vn)

Chỉ số thanh khoản

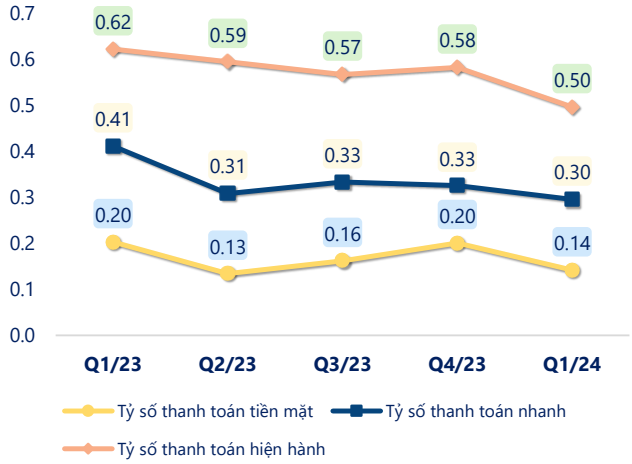

(Nguồn: fireant.vn)

Vòng quay tài sản

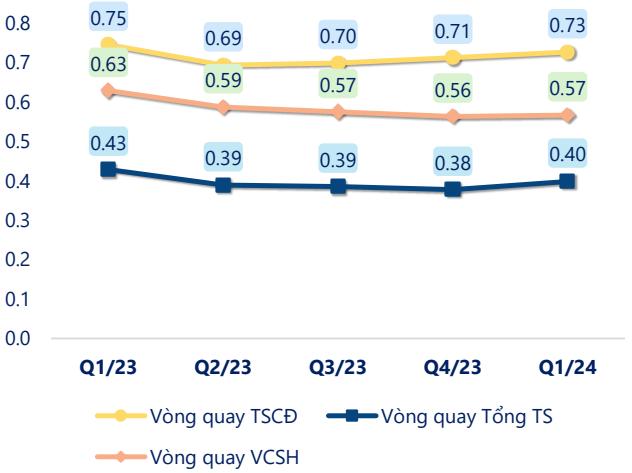

(Nguồn: fireant.vn)

EPS

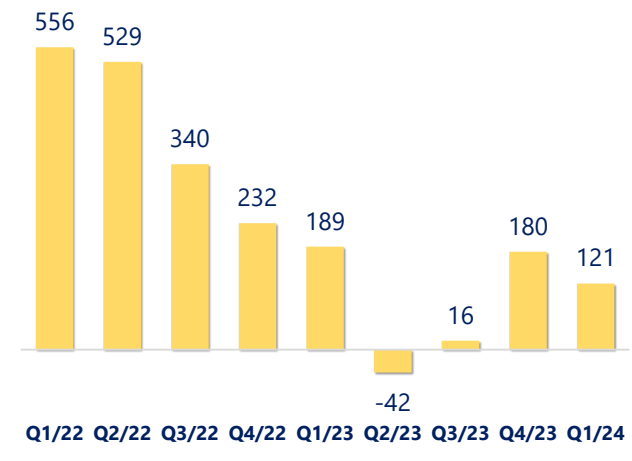

(Nguồn: fireant.vn)

CTCP Cao su Đắk Lắk (UPCOM: DRG)

KẾT QUẢ KINH DOANH *(tỷ VNĐ)*	Q1/24	Q1/23	Thay đổi YoY	2023	2022	Thay đổi YoY
Doanh thu thuần	**239**	**226**	**5.6%**	**969**	**1,196**	**-19.0%**
Giá vốn hàng bán	207	197	5.1%	789	929	-15.0%
Lợi nhuận gộp	31.7	29.0	9.4%	180	267	-32.6%
Doanh thu HĐTC	4.95	27.4	-81.9%	18.7	37.9	-50.8%
Chi phí TC	6.24	13.1	-52.4%	43.0	97.0	-55.6%
Chi phí lãi vay	5.85	12.2	-52.0%	26.4	34.9	-24.4%
LN trong công ty LKLD	**0**	**0.00**		**0.09**	**0.15**	**-43.0%**
Chi phí bán hàng	9.01	11.8	-23.6%	49.0	53.7	-8.7%
Chi phí QLDN	**9.83**	**9.79**	**0.4%**	**55.7**	**59.6**	**-6.5%**
LN thuần từ HĐKD	11.6	21.7	-46.6%	50.5	94.3	-46.4%
Lợi nhuận khác	**-1.60**	**-4.98**	**67.8%**	**23.6**	**7.19**	**228%**
LN trước thuế	9.98	16.8	-40.6%	74.1	102	-27.0%
Lợi nhuận sau thuế	**6.41**	**13.4**	**-52.2%**	**52.0**	**76.1**	**-31.7%**
LNST của CĐ cty mẹ	**-0.45**	**8.68**	**-105%**	**27.7**	**49.9**	**-44.6%**

(Nguồn: fireant.vn)

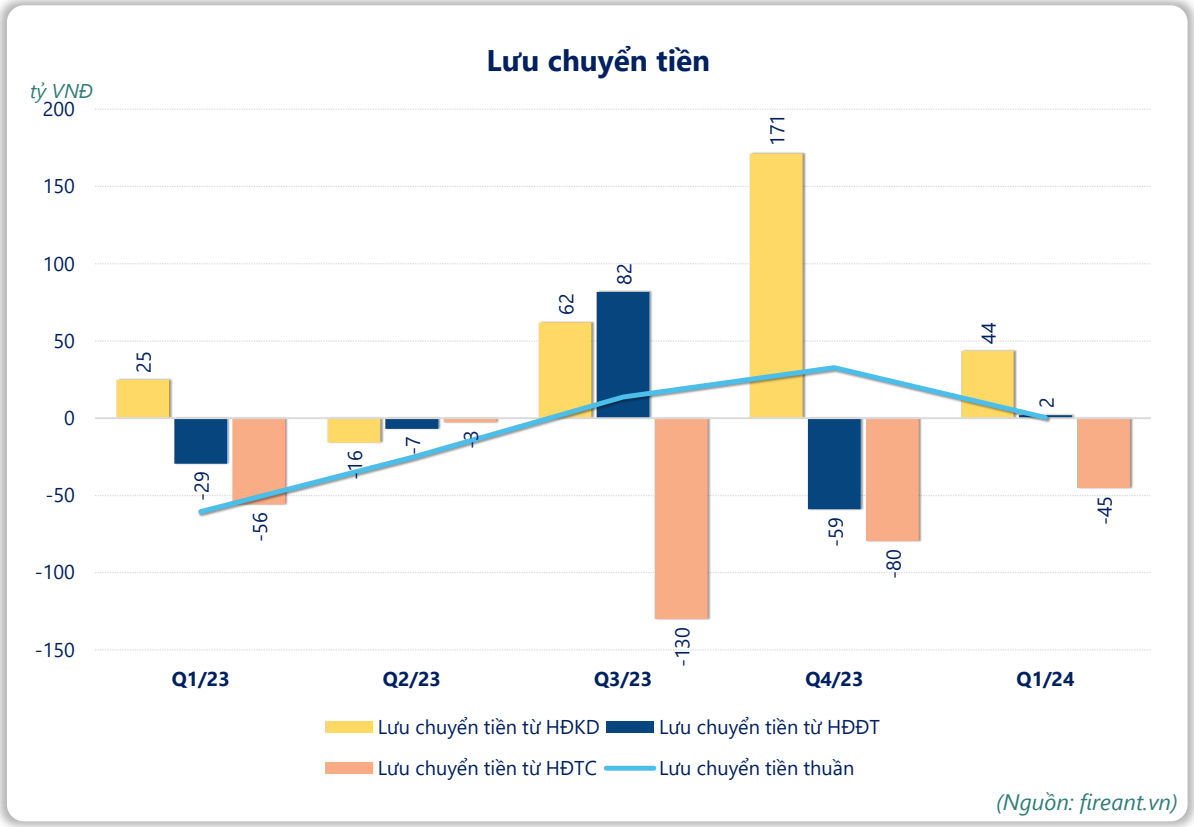

(Nguồn: fireant.vn)